

Bản án số: 248/2024/HC-PT
Ngày: 08 - 4 - 2024
V/v Khiếu kiện quyết định hành chính trong
lĩnh vực quản lý Nhà nước về đất đai.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Thủy;
Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Mười;
Ông Nguyễn Văn Khương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thanh Bình - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Đoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 1070/2023/TLPT-HC ngày 19 tháng 12 năm 2023 về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý Nhà nước về đất đai*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 170/2023/HCST ngày 27 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 478/2024/QĐ-PT ngày 29 tháng 02 năm 2024, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện:

- Ông Nguyễn Thanh Ph, sinh năm 1964 (vắng mặt);
 - Bà Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1956 (vắng mặt);
Địa chỉ: Đường Đ, Phường 3, thành phố T, tỉnh Long An.
 - Bà Nguyễn Thị Thúy L, sinh năm 1969 (vắng mặt);
Địa chỉ: Đường Đ1, Phường 9, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.
 - Ông Nguyễn Thanh V, sinh năm 1953 (vắng mặt);
Địa chỉ: Đường Đ, Phường 3, thành phố T, Long An.
 - Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1963 (có mặt);
Địa chỉ: Đường Đ, Phường 3, thành phố T, tỉnh Long An.
 - Bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1966 (vắng mặt);
Địa chỉ: Tỉnh lộ 837, Phường 7, thành phố T, tỉnh Long An.
- Người đại diện hợp pháp của những người khởi kiện:*

+ Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1996 (có mặt);

+ Bà Đặng Thị Tr, sinh năm 1999 (vắng mặt);

Cùng địa chỉ liên hệ: Đường L, Phường 13, quận G, thành phố Hồ Chí Minh (Theo Văn bản ủy quyền ngày 21 tháng 11 năm 2022).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện: Luật sư Phạm Thị Bạch T – Công ty Luật TNHH MTV Hãng Luật B, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- Người bị kiện:

1/. Ủy ban nhân dân thành phố T, tỉnh Long An.

Địa chỉ: Đường H, Phường 2, thành phố T, tỉnh Long An.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Hồng Th – Quyền Chủ tịch UBND tỉnh Long An (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện:

+ Ông Hồ Hoài V – Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố T, tỉnh Long An (có mặt).

+ Ông Nguyễn Quốc Tr – Phó Chánh Văn phòng HĐND & UBND thành phố T, tỉnh Long An (có mặt).

2/. Ủy ban nhân dân tỉnh Long An.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn U – Chủ tịch UBND tỉnh Long An (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Thanh Q, sinh năm 1961 (có mặt);

Người đại diện hợp pháp của ông Q: Bà Nguyễn Bảo Kh, sinh năm 1986 (có mặt);

Cùng địa chỉ cư trú: Đường 827 Khu phố B, Phường 7, thành phố T, tỉnh Long An. (Theo Văn bản ủy quyền ngày 27 tháng 6 năm 2023)

- Người kháng cáo: Ông Nguyễn Thanh Ph, bà Nguyễn Thị Ngọc A, bà Nguyễn Thị Thúy L, ông Nguyễn Thanh V, bà Nguyễn Thị C và bà Nguyễn Thị Ch.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người khởi kiện ông Nguyễn Thanh Ph, bà Nguyễn Thị Ngọc A, bà Nguyễn Thị Thúy L, ông Nguyễn Thanh V, bà Nguyễn Thị C và bà Nguyễn Thị Ch trình bày:

Ngày 18/11/1998, bà Nguyễn Kim A được Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Long An cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ 00237QSDĐ/0103-LA đối với thửa 95, 96 và 97, tờ bản đồ (TBD) số 4, tọa lạc tại Phường 3, thành phố T, tỉnh Long An.

Ngày 25/12/2005, bà Nguyễn Kim A mất, không để lại di chúc (Trích lục khai tử số 203/TLKTDS ngày 26/3/2020).

Ngày 20/11/2022, Ủy ban nhân dân thành phố T ban hành Quyết định

4097/QĐ-UBND thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ 00237QSDĐ/0103-LA cấp ngày 18/11/1998 cho bà Nguyễn Kim A đối với thửa 95, 96 và 97, TĐĐ số 4, tại Phường 3, thành phố T, tỉnh Long An. Lý do “Giấy chứng nhận cấp không đúng đối tượng”.

Quyết định 4097/QĐ-UBND của UBND thành phố T là trái pháp luật, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của những người thừa kế theo pháp luật của bà Kim A. Bởi việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất bà Nguyễn Kim A là đúng quy định pháp luật. Cụ thể:

Nguồn gốc đất sử dụng: Thửa 95, 96 và 97, TĐĐ số 4, tại Phường 3, thành phố T, tỉnh Long An do bà Nguyễn Kim A sử dụng ổn định, lâu dài từ năm 1971. Quá trình sử dụng qua các thời kỳ như sau:

Ngày 06/3/1971, bà Nguyễn Kim A được chính quyền Việt Nam Cộng hòa cấp quyền sở hữu ruộng đất thửa 0020M, tờ thứ 3, diện tích 01.40.20 ha tọa lạc tại xã Bình Lập, Long An.

Ngày 24/6/1992, bà Nguyễn Kim A được UBND tỉnh Long An cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 3363CNĐĐA đối với thửa đất 877, 878, TĐĐ số 0,1 tổng diện tích 7.537m².

Ngày 04/12/1997, bà Nguyễn Kim A có đơn xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được UBND tỉnh Long An cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 3363CNĐĐA đối với thửa đất 877, 878, TĐĐ số 01 tổng diện tích 7.537m² thuộc thửa 95, 96 và 97 TĐĐ số 4.

Ngày 18/11/1998, Ủy ban nhân dân tỉnh Long An ban hành Quyết định số 3147/1998/QĐ.UB về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất bà Nguyễn Kim A và 832 hộ gia đình, cá nhân khác sử dụng đất thuộc Phường 3, thị xã T, nay là thành phố T.

Ngày 18/11/1998, bà Nguyễn Kim A được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Tại tất cả các giấy tờ về quyền sử dụng đất từ năm 1971 đến nay đều do bà Nguyễn Kim A đứng tên người sử dụng đất và kê khai. Việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Nguyễn Kim A được thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục về đất đai.

Bà Nguyễn Kim A là người thực hiện các nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước liên quan đến các thửa đất bị thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất bao gồm tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ, tiền thuế sử dụng đất.

Bà Nguyễn Kim A được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là đúng đối tượng nên Quyết định hành chính số 4097/QĐ-UBND ngày 20/10/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố T, tỉnh Long An là trái pháp luật, xâm phạm nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người thừa kế của bà Nguyễn Kim A.

Người khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Hủy Quyết định hành chính số 4097/QĐ-UBND ngày 20/10/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố T, tỉnh Long An về việc thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ 00237QSDĐ/0103-LA do UBND tỉnh Long An cấp ngày 18/11/1998 đã cấp cho

bà Nguyễn Kim A.

Người khởi kiện cam đoan không khiêu nại người có quyền giải quyết khiếu nại cao hơn.

Tại đơn yêu cầu về việc bổ sung yêu cầu khởi kiện ngày 03/4/2023 người khởi kiện ông Nguyễn Thanh Ph bà Nguyễn Thị Ngọc A, bà Nguyễn Thị Thúy L, ông Nguyễn Thanh V, bà Nguyễn Thị C và bà Nguyễn Thị Ch yêu cầu: Hủy toàn bộ Quyết định số 1244/UB.QĐ.90 ngày 12/11/1990 của UBND tỉnh Long An về việc tạm cấp đất nhà cho ông Nguyễn Thanh Q ngày 12/11/1990.

Người bị kiện Ủy ban nhân dân thành phố T, tỉnh Long An có ý kiến tại Văn bản số 1126/UBND-NCTCD ngày 27/3/2023 như sau:

Thực hiện Công văn số 11679/UBND-NCTCD ngày 22/11/2022 của UBND tỉnh Long An về việc trả lời khiếu nại kiến nghị của công dân; Công văn 2276/TB-STNMT ngày 21/4/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An về việc thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà Nguyễn Kim A tại Phường 7, thành phố T và Thông báo số 1750/TB-STNMT ngày 15/6/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc kết luận cuộc họp về thống nhất nội dung kiến nghị của ông Nguyễn Thanh Q; UBND thành phố đã ban hành Quyết định số 4097/QĐ-UBND ngày 20/10/2022 về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ 00237/QSD/0103-LA do UBND tỉnh Long An cấp ngày 18/11/1998 đã cấp cho bà Nguyễn Kim A (chết).

Ngày 14/11/2022, UBND thành phố nhận được đơn khiếu nại của ông Nguyễn Thanh V đại diện cho các hộ anh em ruột trong gia đình (cả 2 đơn đều ghi ngày 11/11/2022). Khiếu nại Quyết định số 4097/QĐ-UBND ngày 20/10/2022 của UBND thành phố T về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, số vào sổ 00237/QSDĐ/0103-LA do UBND tỉnh Long An cấp ngày 18/11/1998 đã cấp cho bà Nguyễn Kim A (đã chết).

Lý do: UBND thành phố không thông báo cho những người thừa kế của bà Nguyễn Kim A biết lý do trước khi ban hành Quyết định số 4097/QĐ-UBND ngày 20/10/2022 của UBND thành phố T về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ 00237/QSDĐ/0103-LA do UBND tỉnh Long An cấp ngày 18/11/1998 đã cấp cho bà Nguyễn Kim A (đã chết).

Để có cơ sở giải quyết khiếu nại đúng quy định của pháp luật, UBND thành phố T đã gửi văn bản đến Sở Tài nguyên và Môi trường xin ý kiến vướng mắc khi thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại văn bản số 6021/UBND-NCTCD ngày 20/12/2022. Ngày 30/01/2023, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có phúc đáp tại Văn bản số 498/STNMT-VPĐKĐĐ: “*đối với trường hợp này, UBND tỉnh đã có văn bản khẳng định việc cấp giấy chứng nhận cho bà Nguyễn Kim A có một phần trùng lên phần đất đã được UBND tỉnh có quyết định cấp đất cất nhà cho ông Nguyễn Thanh Q. Do đó UBND thành phố ban hành quyết định thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và gửi quyết định thu hồi thông báo cho những người thừa kế của bà Nguyễn Kim A biết việc cấp giấy chứng nhận cho bà Nguyễn Kim A trước đây là không đúng đối tượng sử dụng đất để những hàng thừa kế của bà Nguyễn Kim A được biết*”.

Ngày 04/01/2023, UBND thành phố T đã ban hành Quyết định số 26/QĐ-UBND về việc đình chỉ giải quyết khiếu nại lý do ngày 27/12/2022 và ngày 30/12/2022, UBND thành phố T nhận được đơn của ông Nguyễn Thanh Ph, ông Nguyễn Thanh V, bà Nguyễn Thị Ngọc A và bà Nguyễn Thị C về việc rút đơn khiếu nại.

Đính kèm các văn bản có liên quan.

Yêu cầu khởi kiện ông Nguyễn Thanh Ph, ông Nguyễn Thanh V, bà Nguyễn Thị Ngọc A, bà Nguyễn Thị Thúy L, bà Nguyễn Thị Thu Cúc, Nguyễn Thị Ch, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Long An xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người bị kiện Ủy ban nhân dân tỉnh Long An có ý kiến tại Văn bản 5433/UBND-NCTCD ngày 22/6/2023 như sau:

I. Nội dung khởi kiện

Ông Nguyễn Thanh Ph, bà Nguyễn Thị Ngọc A, bà Nguyễn Thị Thúy L, ông Nguyễn Thanh V, bà Nguyễn Thị Ch và bà Nguyễn Thị C khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 4097/QĐ-UBND ngày 20/10/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố T về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ 00237QSDĐ/0103-LA do UBND tỉnh Long An cấp ngày 18/11/1998 đã cấp cho bà Nguyễn Kim A; yêu cầu hủy Quyết định hành chính số 1244/QĐ.UB.90 ngày 12/11/1990 của UBND tỉnh về việc tạm cấp đất cát nhà cho ông Nguyễn Thanh Q.

II. Quá trình giải quyết kiến nghị của UBND tỉnh về việc ông Nguyễn Thanh Q kiến nghị UBND tỉnh Long An kiểm tra lại việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ 00237QSDĐ/0103-LA đã cấp cho bà Nguyễn Kim A ngày 18/11/1998 là không đúng quy định pháp luật.

1. Nội dung kiến nghị:

Ông Nguyễn Thanh Q kiến nghị UBND tỉnh Long An kiểm tra lại việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ 00237QSDĐ/0103-LA đã cấp cho bà Nguyễn Kim A ngày 18/11/1998 là không đúng quy định pháp luật.

2. Kết quả xác minh:

a) Nguồn gốc đất:

Thửa số 96, diện tích 360m² loại đất thổ và còn lại đất lúa khoảng 340m², tờ bản đồ số 04, Phường 3 (nay là Phường 7), thành phố T ông Nguyễn Thanh Q đang sử dụng có nguồn gốc của bà Nguyễn Kim A (mẹ ông Nguyễn Thanh Q).

Ngày 20/6/1988, bà Nguyễn Kim A làm tờ ủy quyền phân diện tích đang canh tác cho con tên Nguyễn Thanh Q được quyền sử dụng 700m² để cất nhà ở và được UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1244/QĐ.UB.90 ngày 12/11/1990 về việc tạm cấp đất cát nhà với diện tích 300m², phần còn lại thu hồi đưa vào sản xuất nhưng trên thực tế ông Nguyễn Thanh Q vẫn sử dụng.

Ngày 18/11/1998, UBND tỉnh Long An cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Nguyễn Kim A, thửa số 95, tờ bản đồ số 4, diện tích 1.422m², loại đất Lúa; thửa số 96, tờ bản đồ số 4, diện tích 360m², loại đất Thổ; thửa số 97, tờ bản

đồ số 4, diện tích 5.451m², loại đất Lúa. Trong đó, có phần đất ông Q đang sử dụng, diện tích theo trích đo ngày 20/9/2004 là 766m² gồm thửa 96 và một phần thửa 95, 97 tờ bản đồ số 4, năm 2004.

b) Quá trình UBND tỉnh tạm cấp đất cất nhà cho ông Nguyễn Thanh Q (hồ sơ tạm cấp đất cất nhà thể hiện tên Nguyễn Thanh Q):

Ngày 20/6/1988, bà Nguyễn Kim A làm tờ ủy quyền phần diện tích đang canh tác cho con tên Nguyễn Thanh Q được quyền sử dụng 700m² để cất nhà ở.

Ngày 26/6/1988, ông Nguyễn Thanh Q làm đơn xin đất cất nhà được UBND phường 3 xác nhận ngày 28/7/1988, kèm theo tờ cam kết chấp hành mọi chủ trương của Nhà nước ghi ngày 20/6/1988.

Ngày 26/7/1988, Đội đoàn kết sản xuất số 4 họp xét đơn xin cất nhà trên đất sản xuất thuộc hạng 4 của ông Nguyễn Thanh Q, thống nhất kính đề nghị chính quyền các cấp xét và chấp thuận cho ông theo đơn xin. Trích sao bản đồ giải thửa của thửa đất số 878 (một phần thửa) được UBND Phường 3 xác nhận ngày 28/7/1988.

Ngày 22/8/1988, ông Nguyễn Thanh Q làm bản tự kiểm về việc tự ý lên nền không lập các thủ tục theo quy định của nhà nước và đề nghị UBND phường 3 đề nghị các cấp có thẩm quyền hợp thức hóa phần đất trên cho gia đình ông trong việc sinh hoạt hàng ngày.

Ngày 22/8/1988, Phòng Nông nghiệp có Bản đề nghị số 167/NN.88 chuyển UBND thị xã T và Ban Quản lý ruộng đất tỉnh xét duyệt cấp đất sử dụng cất nhà cho ông Nguyễn Thanh Q.

Ngày 16/11/1988, UBND thị xã T ban hành Công văn số 522/UB.QĐ.88 về việc kính chuyển đến UBND tỉnh xem xét tạm cấp đất cất nhà cho ông Nguyễn Thanh Q.

Ngày 12/11/1990, UBND tỉnh Long An ban hành Quyết định số 1244/QĐ.UB.90 về việc tạm cấp đất cất nhà, nội dung: “Nay tạm cấp khu đất cho ông Nguyễn Thanh Q ở ấp Bình Đông II, Phường 3, thị xã T. Với diện tích 300m² để sử dụng cất nhà trên diện tích 700m² mà ông đang sử dụng...UBND Phường 3 có trách nhiệm cử CB.QLRĐ trực tiếp giao đất cho đương sự, phần đất thừa theo quyết định này đương sự có trách nhiệm giao lại cho địa phương và UBND Phường 3 có trách nhiệm thu hồi đưa vào sản xuất...”.

Ông Nguyễn Thanh Q trình bày: Hồ sơ tạm cấp đất cất nhà thể hiện tên Nguyễn Thanh Q là do anh ruột ông làm hồ sơ và ký tên thay ông nên ghi tên Nguyễn Thanh Q.

c) Quá trình UBND tỉnh Long An cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Nguyễn Kim A (mẹ của ông Nguyễn Thanh Q):

Ngày 18/11/1998, UBND tỉnh Long An cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Nguyễn Kim A thửa số 95, tờ bản đồ số 4, diện tích 1.422m², loại đất Lúa; thửa số 96, tờ bản đồ số 4, diện tích 360m², loại đất Thỏ; thửa số 97, tờ bản đồ số 4, diện tích 5.451m², loại đất Lúa.

UBND thành phố T, UBND Phường 3, UBND Phường 7, Trung tâm lưu trữ

tỉnh Long An không tìm thấy hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Nguyễn Kim A do UBND tỉnh cấp ngày 18/11/1998.

d) Quá trình giải quyết của UBND tỉnh Long An:

Ngày 15/6/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh Long An ban hành Công văn số 3430/UBNDNCTCD về việc giao Thanh tra tỉnh thẩm tra Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do UBND tỉnh cấp cho bà Nguyễn Kim A (đã chết) theo đơn kiến nghị của ông Nguyễn Thanh Q (con của bà Nguyễn Kim A).

Ngày 08/9/2020, Thanh tra tỉnh Long An có Báo cáo số 1380/BC-TTr về việc báo cáo kết quả thẩm tra Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do UBND tỉnh cấp cho bà Nguyễn Kim A. Nội dung: Kiến nghị UBND tỉnh Long An ban hành văn bản trả lời đơn kiến nghị của ông Nguyễn Thanh Q về việc không tìm thấy hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do UBND tỉnh cấp cho bà Nguyễn Kim A ngày 18/11/1998 nên chưa đủ cơ sở để thẩm tra, kết luận việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho bà Nguyễn Kim A.

Ngày 09/12/2020, UBND tỉnh Long An có Biên bản số 65/BB-UBND về việc giải quyết khiếu nại, kiến nghị của công dân tháng 12/2020. Nội dung: Giao UBND thành phố T mời ông Nguyễn Thanh Q đến làm việc và hướng dẫn ông Q khởi kiện đến Tòa án nhân dân tỉnh Long An yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho bà Nguyễn Kim A; trong trường hợp gia đình ông đã khởi kiện chia thừa kế, thì hướng dẫn ông Q thực hiện quyền phản tố yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho bà Nguyễn Kim A. Đồng thời, đề nghị ông Nguyễn Thanh Q rút đơn kiến nghị. Kết quả, báo cáo UBND tỉnh.

Ngày 11/01/2021, Ủy ban nhân dân thành phố T có Báo cáo số 77/UBNDNCTCD về việc báo cáo kết quả giải quyết kiến nghị của ông Nguyễn Thanh Q. Ông Q không đồng ý khởi kiện tại Tòa án và không đồng ý rút đơn kiến nghị, yêu cầu UBND tỉnh Long An giải quyết đơn kiến nghị của ông theo quy định.

Ngày 12/01/2021, Ủy ban nhân dân tỉnh Long An ban hành Công văn số 179/UBNDNCTCD về việc giao Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND thành phố T đề xuất UBND tỉnh giải quyết đối với trường hợp kiến nghị của ông Nguyễn Thanh Q theo quy định của pháp luật.

Ngày 18/01/2021, Thanh tra tỉnh tổ chức họp cùng với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND thành phố T. Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND thành phố T thống nhất hướng đề xuất UBND tỉnh giải quyết trường hợp kiến nghị của ông Nguyễn Thanh Q như sau:

“- Ngày 12/11/1990, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1244/UB.QĐ.90 về việc tạm cấp đất cát nhà cho ông Nguyễn Thanh Q (tên trong quyết định là Nguyễn Thanh Q) và ông Q đã quản lý, sử dụng phần đất này từ năm 1988 đến nay.

- Theo điểm d khoản 2 Điều 106 Luật Đất đai năm 2013 thì việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Nguyễn Kim A là không đúng đối tượng. Do đó, Sở Tài nguyên và Môi trường cùng UBND thành phố T đề xuất kiến nghị UBND tỉnh Long An thu hồi Giấy CNQSD đất của bà Nguyễn Kim A và cấp lại

phần đất trên cho đúng đối tượng sử dụng đất theo quy định pháp luật”.

Ngày 15/10/2021, Thanh tra tỉnh có Báo cáo số 1020/BC-TTr về trường hợp kiến nghị của ông Nguyễn Thanh Q, ngụ số 146, đường tỉnh 827, Phường 7, thành phố T, tỉnh Long An.

Ngày 02/11/2021, UBND tỉnh có Biên bản số 3517/BB-UBND về kết quả xác minh giải quyết đơn kiến nghị, tố cáo của công dân; trong đó có trường hợp kiến nghị của ông Nguyễn Thanh Q, ông Nguyễn Minh L – Chủ trì cuộc họp kết luận, chỉ đạo như sau:

“- Giao Thanh tra tỉnh hoàn chỉnh báo cáo và tham mưu UBND tỉnh trả lời đơn kiến nghị của ông Nguyễn Thanh Q bám sát theo nội dung đơn của ông Nguyễn Thanh Q là kiến nghị UBND tỉnh Long An kiểm tra lại việc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho bà Nguyễn Kim A là trái quy định pháp luật. Báo cáo kết luận và văn bản trả lời đơn kiến nghị của ông Nguyễn Thanh Q với nội dung:

Ngày 12/11/1990, Ủy ban nhân dân tỉnh Long An ban hành Quyết định số 1244/QĐ.UB.90 về việc tạm cấp đất cất nhà cho ông Nguyễn Thanh Q (được mẹ là bà Nguyễn Kim A làm tờ ủy quyền ngày 20/6/1988), trong hồ sơ tạm cấp đất cất nhà ghi tên Nguyễn Thanh Q là do sai sót nhưng thực tế ông Nguyễn Thanh Q sử dụng phần đất tạm cấp cho đến nay. Ngày 18/11/1998, UBND tỉnh Long An cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ 00237/QSDĐ/0103-LA cho bà Nguyễn Kim A có một phần đất trùng lên phần đất đã được UBND tỉnh có quyết định tạm cấp đất cất nhà cho ông Nguyễn Thanh Q là không đúng quy định pháp luật tại điểm d, khoản 2, Điều 106 Luật Đất đai năm 2013.

- Giao Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND tỉnh thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ 00237/QSDĐ/0103-LA đã cấp cho bà Nguyễn Kim A ngày 18/11/1998 và cấp lại phần đất trên cho đúng đối tượng sử dụng đất theo quy định pháp luật.”

đ) Quá trình thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ 00237/QSDĐ/0103-LA do UBND tỉnh Long An cấp ngày 18/11/1998 đã cấp cho bà Nguyễn Kim A:

Ngày 22/11/2021, UBND tỉnh Long An có Công văn số 11679/UBND-NCTCD về việc trả lời kiến nghị của công dân.

Ngày 21/4/2022, Sở Tài nguyên và Môi trường có Công văn số 2276/TB-STMT về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà Nguyễn Kim A tại Phường 7, thành phố T.

Ngày 15/6/2022, Sở Tài nguyên và Môi trường có Thông báo số 1750/TB-STNMT về việc kết luận cuộc họp về thống nhất nội dung kiến nghị của ông Nguyễn Thanh Q.

Ngày 21/6/2022, Sở Tài nguyên và Môi trường có Công văn số 3882/STNMT-VPĐKĐĐ về việc báo cáo kết quả giải quyết đơn kiến nghị của ông Nguyễn Thanh Q đến UBND tỉnh với nội dung: “Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị UBND thành phố T thực hiện thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ 00237/QSD/0103-LA cho bà Nguyễn Kim A ngày 18/11/1998

và xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với phần đất trên cho đúng đối tượng sử dụng đất theo quy định pháp luật theo đúng thẩm quyền”.

Ngày 20/10/2022, UBND thành phố ban hành Quyết định số 4097/QĐ-UBND về việc thu hồi Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số vào sổ 00237/QSD/0103-LA do UBND tỉnh Long An cấp ngày 18/11/1998 đã cấp cho bà Nguyễn Kim A (chết).

Ngày 20/12/2022, UBND thành phố có Văn bản số 6021/UBND-NCTCD về việc xin ý kiến vướng mắc khi thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Ngày 30/01/2023, Sở Tài nguyên và Môi trường có Văn bản số 498/STNMT-VPĐKĐĐ phúc đáp Văn bản số 6021/UBND-NCTCD ngày 20/12/2021 về việc thu hồi đất của bà Nguyễn Kim A, với nội dung: “Đối với trường hợp này, UBND tỉnh đã có văn bản khẳng định việc cấp Giấy chứng nhận cho bà Nguyễn Kim A có một phần trùng lên phần đất đã được UBND tỉnh có Quyết định cấp đất cất nhà cho ông Nguyễn Thanh Q. Do đó, UBND thành phố ban hành Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận và gửi Quyết định thu hồi để thông báo cho những người thừa kế của bà Nguyễn Kim A biết việc cấp Giấy chứng nhận cho bà Nguyễn Kim A trước đây là không đúng đối tượng sử dụng đất để những hàng thừa kế của bà Nguyễn Kim A được biết”.

3. Kết luận:

Ngày 12/11/1990, Ủy ban nhân dân tỉnh Long An ban hành Quyết định số 1244/QĐ.UB.90 về việc tạm cấp đất cất nhà cho ông Nguyễn Thanh Q (được mẹ là bà Nguyễn Kim A làm tờ ủy quyền ngày 20/6/1988), trong hồ sơ tạm cấp đất cất nhà ghi tên Nguyễn Thanh Q là do sai sót nhưng thực tế ông Nguyễn Thanh Q sử dụng phần đất tạm cấp cho đến nay. Ngày 18/11/1998, UBND tỉnh Long An cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ 00237/QSDĐ/0103-LA cho bà Nguyễn Kim A có một phần đất trùng lên phần đất đã được UBND tỉnh có quyết định tạm cấp đất cất nhà cho ông Nguyễn Thanh Q là không đúng quy định pháp luật tại điểm d, khoản 2, Điều 106 Luật Đất đai năm 2013.

III. Quan điểm giải quyết

Sau khi rà soát kết quả giải quyết nêu trên, Chủ tịch UBND tỉnh Long An khẳng định Quyết định số 1244/QĐ.UB.90 ngày 12/11/1990 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An về việc tạm cấp đất cất nhà cho ông Nguyễn Thanh Q là đúng quy định pháp luật và có giá trị thi hành. Do đó, ngày 18/11/1998, UBND tỉnh Long An cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ 00237/QSDĐ/0103-LA cho bà Nguyễn Kim A là sai và UBND thành phố T thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ 00237/QSD/0103-LA do UBND tỉnh Long An cấp ngày 18/11/1998 đã cấp cho bà Nguyễn Kim A là đúng quy định pháp luật.

Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Long An xem xét bác đơn khởi kiện của ông Nguyễn Thanh Ph, bà Nguyễn Thị Ngọc A, bà Nguyễn Thị Thúy L, ông Nguyễn Thanh V, bà Nguyễn Thị Ch, bà Nguyễn Thị C về việc yêu cầu hủy Quyết định số 4097/QĐ-UBND ngày 20/10/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố T, tỉnh Long An về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ 00237/QSDĐ/0103-LA do UBND tỉnh Long An cấp ngày 18/11/1998 đã cấp cho

bà Nguyễn Kim A và yêu cầu hủy Quyết định số 1244/QĐ-UBND ngày 12/11/1990 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An về việc tạm cấp đất cát nhà cho ông Nguyễn Thanh Q.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Thanh Q trình bày:

Từ năm 1986, khi ông mới lập gia đình riêng, mẹ ông có cho ông phần đất ông đang ở hiện nay để làm ăn và sinh sống. Ông là con thứ 06 của bà Nguyễn Kim A. Phần đất mẹ cho lúc bấy giờ là hơn 01 công đất trồng lúa và lên nền cát nhà. Lúc bấy giờ nơi đây là đất hoang vắng không có nhà cửa do là đất sản xuất. Phía trước phần đất là con kênh nối dẫn nước nước từ trạm bơm điện Hòa Phú gần nghĩa địa nay là Bệnh viện Sản Nhi Long An.

Kể từ khi nhận phần đất ruộng mẹ cho, do là đất nông nghiệp để sản xuất, năm 1986 ông có lên nền khoảng 300m² để cất nhà lá ở và xây dựng chuồng trại chăn nuôi để cải thiện đời sống gia đình. Đến năm 1990, tập đoàn sản xuất số 6 Bình Đông 2 lúc đó có đề nghị UBND Phường 3 và Phường 3 có đề nghị lên trên cho ông phần đất này theo Quyết định số 1244/UB.QĐ.90 ngày 12/11/1990 do UBND tỉnh Long An cấp.

Năm 1994, do yêu cầu về hộ khẩu ông làm đơn xin xác nhận hộ khẩu từ số 51/257 ấp Bình Đông 2, Phường 3 để xin vô điện và hộ khẩu nơi hiện tại (Đơn này do ông Nguyễn Thanh V viết dùm ngày 08/7/1994). Năm 1995, ông Q sửa chữa nhà lá thành nhà tường cấp 4 và ở đến nay. Năm 2004, em thứ tám là Nguyễn Thanh Ph cùng mẹ là bà Nguyễn Kim A có vào nhà thông báo lấy lại phần đất lúa mà ông đang sản xuất. Ông Ph hỗ trợ mẹ căng dây, cắm mốc phần đất còn lại của ông (phần còn lại của ông Q hình chữ L) gồm phần đất phía trước ngôi nhà đang ở và phần đất đã được xây dựng chuồng trại chăn nuôi và là thửa số 96 trên bản đồ địa chính tờ số 04. Cũng năm 2004, ông Q hợp đồng đo đạc với Trung tâm kỹ thuật TNMT đo đạc phần đất này để xin giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (kèm bản trích đo địa chính thửa 95, 96, 97 một phần thửa). Nhưng gia đình nghèo vợ chồng phải nuôi con nhỏ nên chưa làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được. Năm 2005, mẹ Nguyễn Kim A chết. Năm 2008, Nhà nước quy hoạch phần đất ruộng của gia đình do mẹ ông đứng tên (phần thửa 97) phía sau nhà ông để xây dựng bệnh viện sản nhi hiện nay, tiền quy hoạch các anh chị hưởng. Ông Q không tham gia phân chia số tiền này. Năm 2019, ông Q có ra nhà gặp Nguyễn Thanh Ph mượn giấy chứng nhận để làm thủ tục tách thửa phần đất ông đang ở từ trước đến nay nhưng anh em trong gia đình không đồng ý. Trước đó năm 2018, Nhà nước quy hoạch mở đường Đ2. Đất đai có giá trị nên anh em trong gia đình nảy sinh ý định đòi ông chia đất theo thừa kế phần đất ông đang ở. Buộc ông phải dỡ nhà đi trả đất để chia thừa kế trong khi anh em ông đã có nơi ở, nhà ở ổn định còn vợ chồng ông chỉ có phần đất duy nhất này để ở và làm ăn sinh sống. Năm 2019 ông có ra nhà thờ của gia đình do em tên Nguyễn Thanh Ph đang ở và quản lý, ông trao đổi và đề nghị mượn giấy chứng nhận quyền sử dụng đất làm thủ tục tách thửa nhưng anh em trong gia đình không đồng ý. Ông có gửi đơn đến các cấp chính quyền xem xét cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 170/2023/HC-ST ngày 27 tháng 9 năm 2023, Tòa án nhân dân tỉnh Long An đã quyết định:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 348, Điều 358 Luật tố tụng hành chính năm 2015;

Áp dụng Điều 5, Khoản 5 Điều 9, điểm b Khoản 3 Điều 13 Luật Đất đai năm 1987; điểm a Khoản 3 Mục III của Quyết định 201/CP ngày 01/7/1980 của Hội đồng Chính phủ về việc thống nhất và tăng cường công tác quản lý ruộng đất; Nghị định số 60-CP ngày 05/7/1994 về quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở tại đô thị và Nghị định 88-CP ngày 17/8/1994 của Chính phủ về quản lý và sử dụng đất đô thị.

Căn cứ khoản 2 Điều 66, điểm b, c khoản 1 Điều 100; điểm d khoản 2 Điều 106 Luật Đất đai năm 2013; khoản 4 Điều 87 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

Áp dụng Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội hướng dẫn về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thanh Ph bà Nguyễn Thị Ngọc A, bà Nguyễn Thị Thúy L, ông Nguyễn Thanh V, bà Nguyễn Thị C và bà Nguyễn Thị Ch đối với Ủy ban nhân dân tỉnh Long An; UBND thành phố T về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính”.

Bác yêu cầu của người khởi kiện yêu cầu:

1.1 Hủy Quyết định hành chính số 4097/QĐ-UBND ngày 20/10/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố T, tỉnh Long An về việc thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ 00237QSDĐ/0103-LA do UBND tỉnh Long An cấp ngày 18/11/1998 đã cấp cho bà Nguyễn Kim A.

1.2 Hủy Quyết định số 1244/UB.QĐ.90 ngày 12/11/1990 của UBND tỉnh Long An về việc tạm cấp đất nhà cho ông Nguyễn Thanh Q ngày 12/11/1990.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về chi phí tố tụng, án phí, quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Ngày 09/10/2023, người khởi kiện ông Nguyễn Thanh Ph, bà Nguyễn Thị Ngọc A, bà Nguyễn Thị Thúy L, ông Nguyễn Thanh V, bà Nguyễn Thị C, bà Nguyễn Thị Ch có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền của những người khởi kiện trình bày vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện, hủy Quyết định hành chính số 4097/QĐ-UBND ngày 20/10/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố T và Quyết định số 1244/UB.QĐ.90 ngày 12/11/1990 của UBND tỉnh Long An.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của những người khởi kiện trình bày: Hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Nguyễn Kim A đã được gia đình người khởi kiện nộp lại cho Tòa án. Việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Nguyễn Kim A là đúng quy định pháp luật. Nếu bà Kim A tặng cho ông Q thì phải có hợp đồng tặng cho chứ không phải lập giấy ủy quyền. Bà Kim A thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính trên phần đất ông Q sử dụng. Việc

UBND thị xã T cấp giấy tạm cho ông Q là không đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của những người khởi kiện.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của UBND thành phố T trình bày:
Việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Nguyễn Kim A đối với phần đất ông Q đang trực tiếp sử dụng là không đúng đối tượng sử dụng đất. Vì vậy, UBND thành phố T ban hành Quyết định số 4097/QĐ-UBND thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho bà Kim A là đúng quy định. Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của những người khởi kiện, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về việc chấp hành pháp luật: Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng chấp hành đúng các quy định của Luật tố tụng hành chính.

- Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của những người khởi kiện, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về hình thức: Đơn kháng cáo của ông Nguyễn Thanh Ph, bà Nguyễn Thị Ngọc A, bà Nguyễn Thị Thúy L, ông Nguyễn Thanh V, bà Nguyễn Thị C, bà Nguyễn Thị Ch làm trong hạn luật định, hợp lệ về hình thức nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người bị kiện UBND thành phố T vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt, UBND tỉnh Long An vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 225 Luật tố tụng hành chính, tiến hành xét xử vắng mặt đối với người bị kiện.

[2]. Về nội dung:

Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện bà Nguyễn Kim A (mẹ của ông Nguyễn Thanh Q và những người khởi kiện trong vụ án) là người sử dụng thửa số 96, diện tích 360m² loại đất thổ và khoảng 340m² còn lại là đất lúa thuộc tờ bản đồ số 04 tại Phường 3 (nay là Phường 7), thành phố T.

Ngày 20/6/1988, bà Kim A làm tờ ủy quyền phần diện tích đang canh tác cho con tên Nguyễn Thanh Q được quyền sử dụng 700m² để cất nhà ở. Ngày 26/6/1988, ông Nguyễn Thanh Q làm đơn xin đất cất nhà được UBND Phường 3 xác nhận ngày 28/7/1988, kèm theo tờ cam kết chấp hành mọi chủ trương của Nhà nước ghi ngày 20/6/1988. Ngày 26/7/1988, Đội đoàn kết sản xuất số 4 họp xét đơn xin cất nhà trên đất sản xuất thuộc hạng 4 của ông Nguyễn Thanh Q, thống nhất kính đề nghị chính quyền các cấp xét và chấp thuận cho ông theo đơn xin. Trích sao bản đồ giải thửa của thửa đất số 878 (một phần thửa) được UBND Phường 3 xác nhận ngày 28/7/1988. Ngày 22/8/1988, ông Nguyễn Thanh Q làm bản tự kiểm về việc tự ý lên nền không lập các thủ tục theo quy định của Nhà nước và đề nghị UBND Phường 3 đề nghị các cấp có thẩm quyền hợp thức hóa

phần đất trên cho gia đình ông trong việc sinh hoạt hàng ngày. Ngày 22/8/1988, Phòng Nông nghiệp có Bản đề nghị số 167/NN.88 chuyển UBND thị xã T và Ban Quản lý ruộng đất tỉnh xét duyệt cấp đất sử dụng cất nhà cho ông Nguyễn Thanh Q. Ngày 16/11/1988, UBND thị xã T ban hành Công văn số 522/UB.QĐ.88 về việc kính chuyển đến UBND tỉnh xem xét tạm cấp đất cất nhà cho ông Nguyễn Thanh Q. Ngày 12/11/1990, UBND tỉnh Long An ban hành Quyết định số 1244/QĐ.UB.90 về việc tạm cấp đất cất nhà, nội dung: “Nay tạm cấp khu đất cho ông Nguyễn Thanh Q ở ấp Bình Đông II, phường 3, thị xã T. Với diện tích 300m² để sử dụng cất nhà trên diện tích 700m² mà ông đang sử dụng...”.

Việc UBND tỉnh Long An ban hành Quyết định số 1244/QĐ.UB.90 ngày 12/11/1990 tạm cấp đất cất nhà cho ông Nguyễn Thanh Q căn cứ vào ý chí của bà Nguyễn Kim A; tại thời điểm ban hành quyết định thì ông Q là người trực tiếp canh tác, sử dụng đất. Thực tế là từ khi được bà Kim A lập tờ ủy quyền và được tạm cấp đất, ông Q đã quản lý sử dụng ổn định, xây dựng nhà kiên cố trên đất này cho đến nay, thể hiện tại Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 04/7/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

Ngày 18/11/1998, UBND tỉnh Long An cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Nguyễn Kim A, trong đó có phần đất ông Nguyễn Thanh Q đang sử dụng thực tế, thuộc trường hợp cấp không đúng đối tượng sử dụng đất. Vì vậy, Ủy ban nhân dân thành phố T ban hành Quyết định số 4097/QĐ-UBND thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ 00237QSDĐ/0103-LA của UBND tỉnh Long An cấp ngày 18/11/1998 cho bà Nguyễn Kim A là đúng trình tự theo quy định pháp luật.

Trong phạm vi vụ án hành chính, Hội đồng xét xử chỉ xem xét trình tự, thủ tục ban hành quyết định hành chính. Trường hợp người khởi kiện có tranh chấp về quyền sử dụng đất đối với ông Nguyễn Thanh Q thì yêu cầu giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy kháng cáo của những người khởi kiện không có căn cứ chấp nhận; cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3]. Về án phí, chi phí tố tụng:

Án phí hành chính sơ thẩm, chi phí tố tụng sơ thẩm: Người khởi kiện phải chịu do yêu cầu khởi kiện không được chấp nhận.

Án phí hành chính phúc thẩm: Ông Nguyễn Thanh Ph, bà Nguyễn Thị Ngọc A, bà Nguyễn Thị Thúy L, ông Nguyễn Thanh V, bà Nguyễn Thị C, bà Nguyễn Thị Ch phải chịu do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận. Tuy nhiên, bà Ánh, ông Vân, bà Cúc là người cao tuổi nên được miễn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241, Điều 242 Luật tố tụng hành chính; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Thanh Ph, bà Nguyễn Thị Ngọc A, bà Nguyễn Thị Thúy L, ông Nguyễn Thanh V, bà Nguyễn Thị C, bà Nguyễn Thị Ch.

Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 170/2023/HC-ST ngày 27 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

Tuyên xử:

1/. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thanh Ph, bà Nguyễn Thị Ngọc A, bà Nguyễn Thị Thúy L, ông Nguyễn Thanh V, bà Nguyễn Thị C và bà Nguyễn Thị Ch về việc:

- Hủy Quyết định hành chính số 4097/QĐ-UBND ngày 20/10/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố T, tỉnh Long An về việc thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ 00237QSDĐ/0103-LA do UBND tỉnh Long An cấp ngày 18/11/1998 đã cấp cho bà Nguyễn Kim A.

- Hủy Quyết định số 1244/UB.QĐ.90 ngày 12/11/1990 của UBND tỉnh Long An về việc tạm cấp đất nhà cho ông Nguyễn Thanh Q ngày 12/11/1990.

2/. Về chi phí xem xét, thẩm định 1.600.000 đồng, phía người khởi kiện phải chịu, đã thực hiện xong tại Tòa án cấp sơ thẩm.

3/. Về án phí hành chính sơ thẩm:

Người khởi kiện ông Nguyễn Thanh Ph, bà Nguyễn Thị Ngọc A, bà Nguyễn Thị Thúy L, ông Nguyễn Thanh V, bà Nguyễn Thị C và bà Nguyễn Thị Ch phải chịu 300.000 đồng; được trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0001557 ngày 13/12/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An vào phần án phí phải chịu. Hoàn trả 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0003509 ngày 10/5/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An cho những người khởi kiện.

4/. Án phí hành chính phúc thẩm: Người khởi kiện ông Nguyễn Thanh Ph, bà Nguyễn Thị Thúy L, bà Nguyễn Thị Ch mỗi người phải chịu 300.000 đồng; được trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp mỗi người 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0000111, 0000112 cùng ngày 09/10/2023 và 0000015 ngày 17/11/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An vào phần án phí phải chịu.

Bà Nguyễn Thị Ngọc A, ông Nguyễn Thanh V, bà Nguyễn Thị C được miễn.

5/. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- Cục THADS tỉnh Long An;
- Đương sự (9);
- Lưu: HSVA(2), VP(3) 19B LTTT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thu Thủy